



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN
TRADE UNION UNIVERSITY



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
**PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI
VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
TIỀN PHONG TRONG CHÍNH SÁCH
AN SINH XÃ HỘI VÀ VIỆC LÀM**

INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE PROCEEDINGS
**DEVELOPING SOCIAL WORK
WITH WORKERS IN VIETNAM
PIONEERING IN SOCIAL WELFARE
AND EMPLOYMENT POLICIES**

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
**PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
TIỀN PHONG TRONG CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI VÀ VIỆC LÀM**

INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE PROCEEDINGS
**DEVELOPING SOCIAL WORK WITH WORKERS IN VIETNAM
PIONEERING IN SOCIAL WELFARE AND EMPLOYMENT POLICIES**

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY
PUBLISHING HOUSE

2024



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY PUBLISHING HOUSE



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN
TRADE UNION UNIVERSITY**

**KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
TIỀN PHONG TRONG CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI VÀ VIỆC LÀM**

**INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE PROCEEDINGS
DEVELOPING SOCIAL WORK WITH WORKERS IN VIETNAM
PIONEERING IN SOCIAL WELFARE AND EMPLOYMENT POLICIES**



**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY PUBLISHING HOUSE**

MỤC LỤC

PHẦN 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM VÀ NHU CẦU HỖ TRỢ CÔNG TÁC XÃ HỘI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

SESSION 1

OVERVIEW ABOUT LABOR, EMPLOYMENT, AND THE NEED FOR SOCIAL WORK SUPPORT OF EMPLOYEES IN THE CONTEXT OF INTERNATIONAL TRANSFORMATION AND INTEGRATION

- 1 TIẾP CẬN LÝ THUYẾT TRONG THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG - 24
MỘT PHÂN TÍCH TỔNG QUAN

PGS.TS. Lê Mạnh Hùng

Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn

THEORY AND MODEL OF SOCIAL WORK PRACTICE WITH WORKERS – AN OVERVIEW
ANALYSIS

Assoc Prof. PhD. Le Manh Hung

Rector of Trade Union University

- 2 VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG VIỆC ĐẢM BẢO PHÚC LỢI XÃ HỘI ĐỂ NÂNG CAO 35
HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP

TS. Dương Thị Thanh Xuân

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn

ROLE OF TRADE UNION IN ENSURING SOCIAL WELFARE TO IMPROVE WORK EFFICIENCY
OF WORKERS IN ENTERPRISES

Dr. Duong Thi Thanh Xuan

Vice-rector of Trade Union University

- 3 XU HƯỚNG DI CƯ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC 44
XÃ HỘI TRỢ GIÚP CHO NHÓM LAO ĐỘNG DI CƯ

TS. Nguyễn Đức Tinh

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn

WORKERS' MIGRATION TRENDS AND SOLUTIONS TO STRENGTHEN SOCIAL WORK
SUPPORT FOR MIGRANT WORKER GROUPS

Dr. Nguyen Duc Tinh

Vice-Rector of Trade Union University

- 4 KHẢO SÁT VỀ SỨC KHỎE TÂM THẦN CỦA CÔNG NHÂN – VẤN ĐỀ VÀ NHU CẦU SỬ DỤNG 51
DỊCH VỤ HỖ TRỢ Ở VIỆT NAM

GS.TS. Paul Dương Trần

Đại học bang California Dominguez Hill

TS. Lâm T. Lê

Trường Đại học Khoa học và Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

PGS.TS. Đỗ Thị Vân Anh

Trường Đại học Công đoàn

A SURVEY OF WORKERS' MENTAL HEALTH CONCERNS AND SERVICE NEEDS IN VIETNAM

Professor. PhD. Paul DuongTran

California State University Dominguez Hill

PhD. Lam T. Le

University of Science and Education

University of Da Nang

Assoc Prof. PhD. Do Thi Van Anh

Dean Faculty of Social Work Trade Union University

5	<p>AN SINH XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG Ở VIỆT NAM: XU HƯỚNG, KHOẢNG TRỐNG VÀ HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI</p> <p style="text-align: right;">André Gama, Nguyễn Hải Đạt <i>Tổ chức Lao động Quốc tế tại Việt Nam</i></p> <p>SOCIAL PROTECTION FOR WORKERS IN VIETNAM: TRENDS, GAPS AND THE ROAD AHEAD</p> <p style="text-align: right;">André Gama, Nguyen Hai Dat <i>ILO Country Office for Vietnam</i></p>	58
6	<p>MỐI QUAN TÂM VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI DOANH NGHIỆP Ở TRUNG QUỐC</p> <p style="text-align: right;">Giáo sư Johnston Wong <i>Đại học Sư phạm Bắc Kinh - Đại học Baptist Hồng Kông, Cao đẳng quốc tế United, Chu Hải, Trung Quốc</i></p> <p style="text-align: right;">Giáo sư Wang Fu <i>Giáo sư Tâm lý học Ứng dụng và Trưởng Chương trình MSW (Sức khỏe Tâm thần), Đại học Sư phạm Bắc Kinh - Đại học Baptist Hồng Kông, Cao đẳng Quốc tế United, Chu Hải, Trung Quốc</i> <i>Trưởng phòng, Phòng Công tác xã hội và Chính sách xã hội, Đại học Kỹ thuật Nông nghiệp Trung Khái, Quảng Châu, Trung Quốc</i></p> <p>ENTERPRISE SOCIAL WORK CONCERNS IN CHINA</p> <p style="text-align: right;">Professor Johnston Wong <i>Professor in Applied Psychology and Head of MSW (Mental Health) Program, Beijing Normal University - Hong Kong Baptist University, United International College, Zhuhai, China</i></p> <p style="text-align: right;">Professor Wang Fu <i>Department Head, Social Work and Social Policy Department, Zhongkai University of Agricultural Engineering, Guangzhou, China</i></p>	69
7	<p>ĐỀ XUẤT HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG QUAN HỆ LAO ĐỘNG ĐỂ ĐẢM BẢO TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG: PHÂN TÍCH ĐẠO LUẬT AI CỦA CHÂU ÂU</p> <p style="text-align: right;">Sang-Soo Yeo <i>Đại học Mokwon, Hàn Quốc</i></p> <p>GUIDELINE PROPOSAL FOR THE USE OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN LABOR RELATIONS TO ENSURE IMPROVEMENT AND FAIRNESS: ANALYSIS OF THE EU AI ACT</p> <p style="text-align: right;">Sang-Soo Yeo <i>Mokwon University, South Korea</i></p>	77
8	<p>KHÁM PHÁ VÀ NGHIÊN CỨU VỀ DỊCH VỤ TÌNH NGUYỆN CỦA NHÂN VIÊN THỦ ĐỒ</p> <p style="text-align: right;">Cui Sining <i>Trường Công tác Xã hội, Đại học Quan hệ Lao động Trung Quốc</i></p> <p>EXPLORATION AND RESEARCH ON VOLUNTEER SERVICE BY CAPITAL EMPLOYEES</p> <p style="text-align: right;">Cui Sining <i>School of Social Work, China University of Labor Relations</i></p>	91
9	<p>VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỆ THỐNG AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI PHỤ NỮ ĐƠN THÂN TẠI MỘT SỐ DOANH NGHIỆP VÀ KHU LAO ĐỘNG HIỆN NAY</p> <p style="text-align: right;">PGS.TS. Nguyễn An Lịch <i>Nguyên Trưởng khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Công đoàn</i></p> <p>THE ROLE OF SOCIAL WORK AS PART OF THE SOCIAL SECURITY SYSTEM TO WOMEN WORKERS AT ENTERPRISES NOWADAYS</p> <p style="text-align: right;">Assoc Prof. PhD. Nguyen An Lich <i>Former Head of Faculty of Social Work, Trade Union University</i></p>	108

- 10** CÔNG TÁC XÃ HỘI PHẬT GIÁO TRONG KHÁM, CHỮA BỆNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NGHÈO 116
(Mô hình Nhà chùa – Tình nguyện viên khám, chữa bệnh bằng kết hợp Đông – Tây y)

PGS.TS. Nguyễn Hải Loan, TS. Bùi Thanh Minh, TS. Nguyễn Thu Trang

Đại học Quốc gia Hà Nội

BUDDHIST SOCIAL WORK IN HEALTHCARE FOR THE POOR WORKERS (The Pagoda - Volunteer Model for Medical Examination and Treatment Combining Eastern and Western Medicine)

Assoc Prof. PhD. Nguyen Hoi Loan, PhD. Bui Thanh Minh, PhD. Nguyen Thu Trang

USSH -Vietnam National University, Hanoi

- 11** ĐIỀU KIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC TRONG VIỆC THÚC ĐẨY ĐỘNG LỰC LÀM VIỆC CỦA 127
NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP - GIẢI PHÁP CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI HIỆN NAY

TS. Lê Thị Thúy Nga

Trường Đại học Công đoàn

TS. Đỗ Thị Lệ Hằng

Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

WORKING CONDITIONS AND ENVIRONMENT IN PROMOTING WORKER MOTIVATION IN ENTERPRISES - SOLUTIONS TO CURRENT SOCIAL WORK

Dr. Le Thi Thuy Nga

Trade Union University

Dr. Do Thi Le Hang

Vietnam Academy of Social Sciences

- 12** TIẾP CẬN TRỢ GIÚP KHẨN CẤP CỦA LAO ĐỘNG NỮ DI CƯ TẠI HÀ NỘI TRONG ĐẠI DỊCH 137
COVID-19

ThS.NCS. Nguyễn Thanh Cẩm

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

ACCESS TO EMERGENCY ASSISTANCE FOR MIGRANT FEMALE WORKERS IN HA NOI DURING THE Covid-19 PANDEMIC

MA. PhD.Candidate. Nguyen Thanh Cam

University of Social Sciences and Humanities, VNU Hanoi

- 13** KHÁI QUÁT MỘT SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG TỚI TÂM LÝ - XÃ HỘI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG 147
HIỆN NAY

TS. Nguyễn Thị Phương Mai

Trường Đại học Công đoàn

OVERVIEW OF SOME FACTORS IMPACTING THE PSYCHOSOCIAL ASPECTS OF CONTEMPORARY WORKERS

PhD. Nguyen Thi Phuong Mai

Trade Union University

- 14** NHU CẦU THAM VẤN TÂM LÝ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI MỘT SỐ DOANH NGHIỆP 157
(Nghiên cứu trên địa bàn Hà Nội, Hải Phòng)

TS. Lê Thị Thủy, CN. Nguyễn Văn Đức

Trường Đại học Công Đoàn

PSYCHOLOGICAL CONSULTATION NEEDS OF WORKERS IN SELECTED ENTERPRISES (Study in Hanoi and Hai Phong areas)

PhD. Le Thi Thuy, Bachelor Nguyen Van Duc

Trade Union University

- 15** NHU CẦU VÀ MỨC ĐỘ TIẾP CẬN HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ TÂM LÝ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT 166

TS. Trương Thị Tâm

Trường Đại học Công đoàn

ThS. Nguyễn Thanh Tùng

Viện Công nhân và Công đoàn

THE NEEDS AND LEVEL OF ACCESS TO PSYCHOLOGICAL SUPPORT ACTIVITIES OF WORKERS IN INDUSTRIAL PARKS AND EXPORT PROCESSING ZONES

PhD. Trương Thị Tâm

Trade Union University

MA. Nguyen Thanh Tung

Institute of Workers and Trade Unions

- 16** MỐI QUAN HỆ GIỮA NGƯỜI LÃNH ĐẠO VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG VIỆC THÚC ĐẨY ĐỘNG LỰC LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG - NHỮNG GỢI MỞ VỀ VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI HIỆN NAY 179

TS. Lê Thị Thúy Nga

Trường Đại học Công đoàn

THE RELATIONSHIP BETWEEN EMPLOYERS AND EMPLOYEES IN PROMOTING EMPLOYEE MOTIVATION - SUGGESTIONS FOR THE ROLE OF SOCIAL WORK

PhD. Le Thi Thuy Nga

Trade Union University

- 17** TẠO ĐỘNG LỰC LÀM VIỆC CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP – TIẾP CẬN TỪ HỌC THUYẾT HỆ THỐNG NHU CẦU CỦA ABRAHAM MASLOW 188

ThS. Phan Thị Vóc, CN. Nguyễn Văn Đức

Trường Đại học Công đoàn

CREATING MOTIVATION FOR EMPLOYEES IN ENTERPRISES – AN APPROACH FROM ABRAHAM MASLOW’S HIERARCHY OF NEEDS

MA. Phan Thi Voc, Bachelor. Nguyen Van Duc

Trade Union University

- 18** CÔNG TÁC XÃ HỘI NHÓM HỖ TRỢ KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI CHO CÔNG NHÂN KHU CÔNG NGHIỆP BẮC THĂNG LONG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI 198

TS. Tô Phương Oanh

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

SOCIAL GROUP WORK FOR IMPROVING SKILLS OF PREVENTING AND COMBATING SOCIAL VICIES AMONG WORKERS IN BAC THANG LONG INDUSTRIAL ZONE, HANOI CITY

PhD. To Phuong Oanh

Hanoi University of Education

- 19** MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC THI CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 207

ThS. Hồ Diệu Mai

Học viện Hành chính Quốc gia

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF IMPLEMENTATION OF THE SOCIAL SECURITY SCHEDULE IN HO CHI MINH CITY

MA. Ho Dieu Mai

National Academy of Public Administration

- 20** TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI 222

TS. Trần Thị Hoài Thu

Trường Đại học Công đoàn

STRENGTHENING THE IMPLEMENTATION OF SOCIAL RESPONSIBILITIES TOWARDS EMPLOYEES IN SMALL AND MEDIUM-SIZED ENTERPRISES IN HANOI CITY

Dr. Tran Thi Hoai Thu

Trade Union University

- 21** VÀI NÉT TỔNG QUAN VỀ TRỢ GIÚP TÂM LÝ - XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỚC ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH BỆNH VÀ NHỮNG BIẾN CỐ KHÁC HIỆN NAY 233

ThS. Nguyễn Thị Minh Thúy, TS. Nguyễn Thị Phương Mai

Trường Đại học Công đoàn

SOME OVERVIEWS OF PSYCHOLOGICAL - SOCIAL SUPPORT FOR EMPLOYEES AFFECTED BY EPIDEMICS AND OTHER CURRENT INCIDENTS

MA. Nguyen Thi Minh Thuy, PhD. Nguyen Thi Phuong Mai

Trade Union University

- 22** LÝ THUYẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ ỨNG DỤNG KHI XÂY DỰNG MÔ HÌNH CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG DOANH NGHIỆP 244

TS. Trương Thị Tâm, ThS. Nguyễn Quốc Việt

Trường Đại học Công đoàn

STAKEHOLDER THEORY AND APPLICATION WHEN BUILDING A SOCIAL WORK MODEL IN ENTERPRISES

PhD. Truong Thi Tam, MA. Nguyen Quoc Viet

Trade Union University

- 23** NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG TIẾP CẬN GIÁO DỤC CỦA LAO ĐỘNG DI CƯ TẠI KHU CÔNG NGHIỆP YÊN BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN 256

ThS. Nguyễn Thị Toàn

Trường Đại học Công đoàn

RESEARCH ON THE EDUCATIONAL ACCESS SITUATION OF MIGRANT WORKERS AT YEN BINH INDUSTRIAL ZONE - THAI NGUYEN

MA. Nguyen Thi Toan

Trade Union University

- 24** CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG DI CƯ Ở VIỆT NAM 269

TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo

Trường Đại học Công đoàn

FACTORS AFFECTING SOCIAL WORK WITH MIGRANT WORKERS IN VIETNAM

PhD. Nguyen Thi Thanh Thao

Trade Union University

- 25** TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG TIẾP CẬN BẢO HIỂM XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY Ở VIỆT NAM 281

PGS.TS. Huỳnh Thị Ánh Phương

ThS. Trương Thị Xuân Nhi, ThS. Nguyễn Tư Hậu

Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế

	ENHANCING THE ACCESS TO SOCIAL SECURITY INSURANCE FOR WORKERS IN A CONTEMPORARY CONTEXT OF VIETNAM	
	Assoc.Prof.PhD. Huynh Thi Anh Phuong MA. Truong Thi Xuan Nhi, MA. Nguyen Tu Hau <i>University of Sciences - Hue University</i>	
26	PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI CHUYÊN NGHIỆP TRONG DOANH NGHIỆP TẠI KHU CÔNG NGHIỆP THỜI KỶ HỘI NHẬP	295
	PGS.TS. Hoàng Thị Nga, TS. Ngô Thị Thanh Vân <i>Trường Đại học Công đoàn</i>	
	DEVELOPMENT OF PROFESSIONAL SOCIAL WORK IN ENTERPRISES IN INDUSTRIAL ZONES DURING THE ERA OF INTERNATIONAL INTEGRATION	
	Associate Professor, Dr. Hoang Thi Nga, Dr. Ngo Thi Thanh Van <i>Trade Union University</i>	
27	ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG - BÀI TOÁN ĐẶT RA CHO SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN	303
	PGS.TS. Vũ Thị Kim Anh <i>Trường Đại học Công đoàn</i>	
	ENSURING SOCIAL SECURITY FOR WORKERS - POSING THE PROBLEM OF USING UNION FINANCE	
	Assoc.Prof. PhD. Vu Thi Kim Anh <i>Trade Union University</i>	
28	CÔNG TÁC XÃ HỘI NHẪM THÚC ĐẨY TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NỮ NGÀNH MAY MẶC VÀ DA GIẤY Ở VIỆT NAM	317
	TS. Cù Thị Thanh Thúy <i>Trường Đại học Công đoàn</i>	
	SOCIAL WORK TO PROMOTE CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY FOR FEMALE WORKERS IN THE GARMENT AND FOOTWEAR INDUSTRY IN VIETNAM	
	PhD. Cu Thi Thanh Thuy <i>Trade Union University</i>	
29	VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG VIỆC HỖ TRỢ CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG BỊ TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHỀ NGHIỆP	329
	ThS. Hồ Diệu Huyền <i>Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</i>	
	THE ROLE OF SOCIAL WORK IN SUPPORTING WORKERS SUFFERING FROM OCCUPATIONAL ACCIDENTS AND OCCUPATIONAL DISEASES	
	MA. Ho Dieu Huyen <i>Vietnam Academy of Social Sciences</i>	
30	THỰC TRẠNG NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ SA THẢI, CHẤM DỨT VIỆC LÀM: MỘT SỐ GIẢI PHÁP TỪ GÓC ĐỘ CÔNG TÁC XÃ HỘI	343
	TS. Vũ Thị Hà <i>Trường Đại học Công đoàn</i>	
	THE SITUATION OF EMPLOYEES BEING DISMISSED AND CONTRACT - TERMINATED: SOME SOLUTIONS FROM A SOCIAL WORK PERSPECTIVE	
	PhD. Vu Thi Ha <i>Trade Union University</i>	

- 31** HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỐI VỚI CÔNG NHÂN TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TẠI HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI 357

TS. Đặng Thị Huyền Oanh

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

SOCIAL WORK ACTIVITIES FOR WORKERS IN THE INDUSTRIAL ZONES IN DONG ANH, HANOI

PhD. Dang Thi Huyen Oanh

Hanoi National University of Education

- 32** ĐÁNH GIÁ CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH XÂY DỰNG HIỆN NAY 364

ThS. Nguyễn Kim Thanh

Trường Đại học Công đoàn

EVALUATING THE CURRENT COMPENSATION REGIME OF CONSTRUCTION INDUSTRY'S HIGH QUALITY HUMAN RESOURCES

MBA. Nguyen Kim Thanh

Trade Union University

PHẦN 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG VIỆC THỰC HIỆN CÁC CƠ CHẾ AN SINH XÃ HỘI, CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VÀ VIỆC LÀM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

SESSION 2

THEORETICAL ISSUES ABOUT SOCIAL WORK IN THE IMPLEMENTATION OF SOCIAL SECURITY MECHANISM, SOCIAL AND EMPLOYMENT POLICIES FOR WORKERS

- 33** LÝ THUYẾT CÔNG TÁC XÃ HỘI: NỀN TẢNG KHOA HỌC VÀ ĐẠO ĐỨC CHO CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG 376

Ngân Nguyễn-Meyer

Trường Đại học Ứng dụng Fulda

SOCIAL WORK THEORIES: A SCIENTIFIC AND ETHICAL FOUNDATION FOR SOCIAL WORK IN COMPANIES AND WITH LABOURERS

Ngan Nguyen-Meyer

Fulda University of Applications

- 34** VẬN DỤNG NGUYÊN TẮC CÔNG BẰNG, BAO TRÙM CỦA QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC TỐT TRONG XÂY DỰNG VÀ THỰC THI CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở VIỆT NAM - BÀI HỌC TỪ CÁC CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19 386

ThS. Nguyễn Đặng Phương Truyền

Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh

APPLYING THE PRINCIPLES OF EQUITY AND INCLUSION OF GOOD GOVERNANCE IN BUILDING AND IMPLEMENTATION SOCIAL SECURITY POLICIES IN VIET NAM - LESSONS FROM SOCIAL SECURITY POLICIES DURING THE Covid-19 PANDEMIC

MA. Nguyen Dang Phuong Truyen

Branch of the National Academy of Public Administration in Ho Chi Minh City

- 35** TĂNG CƠ HỘI TIẾP CẬN AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NỮ TRONG CUỘC CÁCH MẠNG 4.0 399

TS. Nguyễn Thị Giang

Trường Đại học Sư Phạm Hà Nội 2

TS. Lê Thị Thủy

Trường Đại học Công đoàn

INCREASING OPPORTUNITIES TO ACCESS SOCIAL SECURITY FOR FEMALE WORKERS IN THE 4.0 REVOLUTION

PhD. Nguyen Thi Giang

Hanoi University of Education 2

PhD. Le Thi Thuy

Trade Union University

- 36** MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VIỆC LÀM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG 409

TS. Chu Thị Huyền Yến

Trường Đại học Lao động - Xã hội

SOME EMPLOYMENT SUPPORT POLICIES FOR EMPLOYEES

PhD. Chu Thi Huyen Yen

University of Labor and Social Affairs

- 37** HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI TRONG XU THẾ CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY 418

ThS. Cấn Thị Thùy Linh, ThS. Ngô Thị Luyến

Học viện Hành chính Quốc gia

ADVANCING SOCIAL SECURITY POLICIES IN VIETNAM'S DIGITAL TRANSFORMATION

MA. Can Thi Thuy Linh, MA. Ngo Thi Luyen

National Academy of Public Administration

- 38** CƠ CHẾ BẢO ĐẢM QUYỀN AN SINH XÃ HỘI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG Ở VIỆT NAM: TỪ GÓC NHÌN CỦA NHÂN VIÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI 424

TS. Nguyễn Thị Thanh

Trường Đại học Công đoàn

MECHANISM TO ENSURE SOCIAL SECURITY RIGHTS OF WORKERS IN VIETNAM FROM THE PERSPECTIVE OF SOCIAL WORKERS

Dr. Nguyen Thi Thanh

Trade Union University

- 39** CHÍNH SÁCH BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG THEO ĐỊNH HƯỚNG ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM 434

TS. Đinh Ngọc Nhuận

Học viện Chính trị khu vực I

ASSURANCE OF SOCIAL SECURITY FOR WORKERS FOLLOWING THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM'S ORIENTATION XIII CONGRESS

PhD. Dinh Ngoc Ruan

Academy of Politics Region I

- 40** MỘT SỐ GIẢI PHÁP HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TIẾP CẬN VỚI NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI VỀ QUAN HỆ LAO ĐỘNG Ở VIỆT NAM 443

TS. Nguyễn Thu Hằng

Cục Quan hệ lao động và Tiền lương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

ThS. Lê Thị Nhân

Học viện Tư pháp

SOME SOLUTIONS TO SUPPORT WORKER ACCESS WITH NEW REGULATIONS ON LABOR RELATIONS IN VIETNAM

PhD. Nguyen Thu Hang

Department of Industrial Relations and Wages, Ministry of Labour - Invalids and Social Affairs

MA. Le Thi Nhan

Judicial Academy

- 41** PHÁT HUY CHỨC NĂNG “PHÒNG NGỪA” CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỐI VỚI TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC CỦA CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 ĐẾN CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG VIỆT NAM 453

ThS. Lê Thị Phương Thảo, ThS. Đặng Thị Sen

Trường Đại học Công đoàn

PROMOTING THE “PREVENTION” FUNCTION OF SOCIAL WORK AGAINST THE NEGATIVE IMPACTS OF THE INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0 ON VIETNAMESE WORKERS

MSc. Le Thi Phuong Thao, MSc. Dang Thi Sen

Trade Union University

- 42** QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC VỀ PHÚC LỢI CHO CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG 463

ThS. Đinh Văn Trường, CN. Trần Hậu Hùng

Trường Đại học Công đoàn

THE PARTY’S VIEWPOINT, THE STATE’S LEGAL POLICY ON WELFARE FOR WORKERS

MA. Dinh Van Truong, Bachelor Tran Hau Hung

Trade Union University

PHẦN 3
PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG SỰ BIẾN ĐỔI VÀ HỘI NHẬP THỰC TIỄN TRIỂN KHAI TẠI VIỆT NAM VÀ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ

SESSION 3

SOCIAL WORK DEVELOPMENT WITH EMPLOYEES IN THE CONTEXT OF GLOBAL TRANSITION AND INTEGRATION - A PRACTICAL APPLICATION IN VIETNAM AND OVERSEAS EXPERIENCES

- 43** LAO ĐỘNG VIỆC LÀM, GIẢM NGHÈO ĐA CHIỀU, BẢO HIỂM XÃ HỘI TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN XÃ HỘI HIỆN NAY: MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ TIẾP CẬN CÔNG TÁC XÃ HỘI 478

NCS. Trần Thị Khánh Dung

Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Vinh

GS.TS. Nguyễn Tuấn Anh

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

LABOR AND EMPLOYMENT, MULTI-DIMENSIONAL POVERTY REDUCTION, AND SOCIAL INSURANCE IN THE CURRENT SOCIAL DEVELOPMENT PROCESS IN VIETNAM: SOME PROBLEMS RAISED FROM THE SOCIAL WORK APPROACH

Postgraduate Student Tran Thi Khanh Dung

School of Social Sciences and Humanities - Vinh University

Prof. PhD. Nguyen Tuan Anh

University of Social Sciences and Humanities - Hanoi National University

- 44** VAI TRÒ CỦA TÁC VIÊN PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TRONG HỖ TRỢ THANH NIÊN NÔNG THÔN GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VIỆC LÀM 488

TS. Nguyễn Văn Nga, ThS. Lê Đức Khiết

Trường Đại học Quy Nhơn

THE ROLE OF COMMUNITY DEVELOPMENT WORKERS IN SUPPORTING RURAL YOUTH TO SOLVE EMPLOYMENT PROBLEMS

Dr. Nguyen Van Nga, MA. Le Duc Khiết

Quy Nhon University

- 45** RÀO CẢN TRONG ĐỜI SỐNG HÔN NHÂN VÀ GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG CỦA NGƯỜI ĐI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI TRỞ VỀ (Nghiên cứu trường hợp tỉnh Nghệ An) 500

TS. Ông Thị Mai Thương

Trường Đại học Vinh

BARRIERS IN MARRIAGE LIFE AND COMMUNITY ENGAGEMENT OF RETURNED FOREIGN WORKERS (Case Study in Nghe An Province)

Dr. Ong Thi Mai Thuong

Vinh University

- 46** MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI DỊCH VỤ CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG NHẬP CƯ LÀM VIỆC Ở KHU VỰC KINH TẾ PHI NHÀ NƯỚC TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 511

TS. Phạm Thanh Hải, ThS. Hoàng Thị Thu Hoài

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Uyển, ThS. Nguyễn Thị Thiên Phương

Trường Đại học Lao động - Xã hội

SOME FACTORS AFFECTING SOCIAL WORK - SERVICES SYSTEM FOR IMMIGRANT EMPLOYEES WORKING IN THE NON-STATE ECONOMIC AREA IN HO CHI MINH CITY

Dr. Pham Thanh Hai, MA. Hoang Thi Thu Hoai,

MA. Nguyen Thi Ngoc Uyen, MA. Nguyen Thi Thien Phuong

University of Labor - Society

- 47** MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI THỜI KỲ HẬU Covid-19 CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG NHẬP CƯ Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG TỪ PHÂN TÍCH ĐỊNH TÍNH 523

TS. Lê Anh Vũ

Trường Đại học Thủ Dầu Một

TS. Hà Thị Thư

Học viện Khoa học Xã hội

SOCIAL PROBLEMS FACED BY MIGRANT WORKERS IN BINH DUONG PROVINCE DURING THE POST-COVID PERIOD ANALYZED QUALITATIVELY

Dr. Le Anh Vu

Thu Dau Mot University

Dr. Ha Thi Thu

Academy of Social Sciences

- 48** NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA NHÂN VIÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG VIỆC QUẢN LÝ CA VỚI NGƯỜI TÂM THẦN TẠI MỘT SỐ CƠ SỞ BẢO TRỢ XÃ HỘI TẠI HÀ NỘI 536

TS. Nguyễn Trung Hải

Trường Đại học Lao động - Xã hội

DIFFICULTIES OF SOCIAL WORKERS IN CASE MANAGEMENT WITH MENTAL HEALTH PERSONS AT SOME SOCIAL PROTECTION FACILITIES IN HANOI

Dr. Nguyen Trung Hai

University of Labor - Society

- 49** HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN ĐỐI VỚI NỮ CÔNG NHÂN NHẬP CƯ Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG 548

TS. Lê Thị Phương Hải

Trường Đại học Thủ Dầu Một

ACTIVITIES TO CONNECT PRODUCTIVE HEALTH CARE SERVICES FOR FEMALE MIGRANT WORKERS IN INDUSTRIAL PARKS IN BINH DUONG

Dr. Le Thi Phuong Hai

Thu Dau Mot University

- 50** MỐI LIÊN HỆ GIỮA ĐẶC ĐIỂM NHÂN KHẨU XÃ HỘI, CÁC RÀO CẢN, NGUỒN LỰC VÀ HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC THỂ CHẤT CỦA PHỤ NỮ TUỔI TRUNG NIÊN VIỆT NAM 562

TS. Lương Bích Thủy

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

RELATIONSHIP BETWEEN SOCIAL CHARACTERISTICS, BARRIERS, RESOURCES AND PHYSICAL SELF-CARE ACTIVITIES OF MIDDLE-AGED VIETNAMESE WOMEN

Dr. Luong Bich Thuy

University of Social Sciences and Humanities - Hanoi National University

- 51** TÁC ĐỘNG CỦA CẢM NHẬN HẠNH PHÚC TRONG CÔNG VIỆC ĐẾN THỰC HÀNH ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA CÁC NHÂN VIÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI TẠI HÀ NỘI 576

TS. Phạm Thị Huyền Trang

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

THE INFLUENCE OF WELL-BEING AT WORK ON PROFESSIONAL ETHICS PRACTICE OF SOCIAL WORKERS IN HANOI

PhD. Pham Thi Huyen Trang

Hanoi Metropolitan University

- 52** BIỆN PHÁP BẢO VỆ VÀ HÒA NHẬP LÂU DÀI CHO NẠN NHÂN BỊ MUA BÁN NGƯỜI Ở ĐỨC 586

ThS. Nguyễn Thị Huệ

Trường Đại học Lao động - Xã hội

LONG-TERM PROTECTION AND INTEGRITY MEASURES FOR VICTIMS OF HUMAN TRAFFICKING IN GERMANY

MA. Nguyen Thi Hue

University of Labor and Social Affairs

- 53** CHÍNH SÁCH VIỆC LÀM CHO THANH NIÊN Ở MỘT SỐ QUỐC GIA CHÂU Á VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM 600

TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
Viện Nghiên cứu Thanh niên

EMPLOYMENT POLICY FOR YOUTH IN SOME ASIAN COUNTRIES AND LESSONS FOR VIETNAM

PhD. Nguyen Thi Quynh Hoa
Youth Research Institute

- 54** LỢI ÍCH KINH TẾ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP - TIẾP CẬN TỪ GÓC ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI 618

TS. Vũ Thị Bích Ngọc
Trường Đại học Công đoàn

ECONOMIC BENEFITS OF EMPLOYEES IN ENTERPRISES - APPROACHED FROM THE PERSPECTIVE OF SOCIAL INSURANCE

PhD. Vu Thi Bích Ngọc
Trade Union University

- 55** PHÁT TRIỂN NHÀ Ở CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TRONG KHU CÔNG NGHIỆP: TỪ THỰC TIỄN CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TẠI VIỆT NAM 629

PGS.TS. Nguyễn Đức Hữu
Trường Đại học Công đoàn

HOUSING BUILDING FOR WORKERS IN INDUSTRIAL PARKS BASED ON THE PRACTICE OF INDUSTRIAL PARKS IN VIETNAM

Associate Professor, PhD. Nguyen Duc Huu
Trade Union University

- 56** THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NHÓM LAO ĐỘNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH HÀ GIANG HIỆN NAY 641

ThS. Đặng Ngọc Mai
Trường Chính trị tỉnh Hà Giang

PGS.TS. Nguyễn Đức Hữu
Trường Đại học Công đoàn

PUTTING SOCIAL POLICY INTO PRACTICE FOR LABOR GROUPS IN THE PROVINCE OF HA GIANG'S ETHNIC MINORITY AREAS

MA. Dang Ngoc Mai
Ha Giang Provincial School of Politics
Associate Professor, PhD. Nguyen Duc Huu
Trade Union University

- 57** THỰC TRẠNG VIỆC LÀM CỦA LAO ĐỘNG PHI CHÍNH THỨC TẠI VIỆT NAM VÀ NHỮNG HÀM Ý VỀ CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI 653

Hà Kim Yến
Trường Đại học Công đoàn

THE EMPLOYMENT SITUATION OF INFORMAL WORKERS IN VIET NAM AND IMPLICATIONS ON SOCIAL SECURITY POLICY

Ha Kim Yen
Trade Union University

58 CÁC VẤN ĐỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG - MỘT SỐ GIẢI PHÁP 665

ThS. Phạm Thị Hồng Bích, ThS. Phạm Tuyết Ngân
Trường Đại học Công đoàn

REPRODUCTIVE HEALTH CARE ISSUES FOR WORKERS - SOME SOLUTIONS

MA. Pham Thi Hong Bich, MA. Pham Tuyen Ngan
Trade Union University

59 NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ 673

PGS.TS. Hoàng Thị Nga
Trường Đại học Công đoàn

TS. Vũ Thị Thùy Dung
Trường Đại học Đà Lạt

IMPROVING TRAINING QUALITY OF SOCIAL WORK CONCERNING DIGITAL TRANSFORMATION

Associate Professor, Dr. Hoang Thi Nga
Trade Union University

Dr. Vu Thi Thuy Dung
Da Lat University

60 NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG MÔ HÌNH CAN THIỆP CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG TRẺ BỊ SANG CHẤN TÂM LÝ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP 687

TS. Nguyễn Trung Hải
Trường Đại học Lao động - Xã hội

TS. Nguyễn Thu Hà
Bệnh viện Nhi Trung ương

TS. Đặng Quang Trung
Trường Đại học Lao động - Xã hội

RESEARCH FOR BUILDING INTERVENTION MODEL FOR IMMATURE PERSON WITH PSYCHOSOMATIC TRAUMA

Dr. Nguyen Trung Hai
University of Labor and Social Affairs

Dr. Nguyen Thu Ha
Vietnam National Children's Hospital

Dr. Dang Quang Trung
University of Labor and Social Affairs

61 VAI TRÒ CỦA PHẬT GIÁO TRONG VẬN ĐỘNG NGUỒN LỰC HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG YẾU THỂ ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI VÀ DỊCH BỆNH Ở VIỆT NAM 699

PGS.TS. Nguyễn Hải Loan, TS. Bùi Thanh Minh, TS. Nguyễn Thu Trang
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc Gia Hà Nội

THE ROLE OF BUDDHISM IN MOBILIZING RESOURCES TO SUPPORT VULNERABLE WORKERS IN COPING WITH NATURAL DISASTERS AND PANDEMICS IN VIETNAM

Associate Professor, PhD. Nguyen Hoi Loan, PhD. Bui Thanh Minh, PhD. Nguyen Thu Trang
University of Social Sciences and Humanities - Hanoi National University

- 62** HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT NÂNG CAO ĐỜI SỐNG XÃ HỘI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT 706

ThS. Nguyễn Thị Thu

Trường Đại học Công đoàn

ThS. Hoàng Trung Hiếu

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

COMPLETE POLICIES AND LAWS TO IMPROVE THE SOCIAL LIFE OF EMPLOYEES IN INDUSTRIAL PARKS AND EXPORT PROCESSING ZONES

MA. Nguyen Thi Thu

Trade Union University

MA. Hoang Trung Hieu

Vietnam Youth Academy

- 63** PHÁT HUY HIỆU QUẢ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ CỘNG ĐỒNG VÀO HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP XÃ HỘI VỚI RỦI RO BẤT THƯỜNG CUỘC SỐNG NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỚC VIỄN CẢNH MỚI (Nhìn từ hoạt động ứng phó với đại dịch Covid-19 ở Bình Dương và vùng Đông Nam Bộ) 715

PGS.TS. Nguyễn Đức Chiện

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

PROMOTE THE EFFICIENCY OF THE ROLE OF COMMUNITY SUBJECTS ENTERING SOCIAL ASSISTANCE ACTIVITIES WITH UNUSUAL RISKS WORKERS' LIFE FRONT A NEW PERSPECTIVE

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duc Chien

Vietnam Academy of Social Sciences

- 64** MỘT SỐ GỢI Ý VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ LAO ĐỘNG VIỆT NAM DI CƯ QUỐC TẾ TRỞ VỀ 725

ThS. Bùi Thị Vân Anh

Học viện Chính trị khu vực 3

ThS. Trương Thị Ly

Trường Đại học Công đoàn

SOME SUGGESTIONS ON SOCIAL WORK ACTIVITIES IN SUPPORTING VIETNAMESE WORKERS WHO HAVE RETURNED FROM INTERNATIONAL MIGRATION

MA. Bui Thi Van Anh

Academy of Politics Region 3

MA. Truong Thi Ly

Trade Union University

- 65** HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG BỆNH VIỆN 736

ThS. Trương Thị Ly, ThS. Phạm Thị Hồng Bích

Trường Đại học Công đoàn

THE PRACTICAL ACTIVITIES OF STUDENTS AT THE TRADE UNION UNIVERSITY TO MEET THE HUMAN RESOURCES NEEDS OF SOCIAL WORK IN HOSPITAL

MA. Truong Thi Ly, MA. Pham Thi Hong Bich

Trade Union University

66 CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NỮ DI CƯ NỘI ĐỊA VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA 743

PGS.TS. Hoàng Thanh Xuân, TS. Lê Thị Hồng Nhung

Trường Đại học Công đoàn

Vi Xuân Tùng

Trường Sĩ quan Chính trị

SOCIAL WORK FOR DOMESTIC MIGRANT FEMALE WORKERS AND THE PROBLEMS THAT ARE RAISED

Assoc. Prof, PhD. Hoang Thanh Xuan, PhD. Le Thi Hong Nhung

Trade Union University

Vi Xuan Tung

Political University

67 CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP HỖ TRỢ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ BỊ THU HỒI ĐẤT NÔNG NGHIỆP (Nghiên cứu trường hợp tại thành phố Sơn La) 753

ThS. Nguyễn Thị Phương Thanh, ThS. Bùi Ngọc Hà

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

INCOME RECOVERY PROGRAM TO SUPPORT ETHNIC MINORITY WORKERS WHO HAVE RECOVERED AGRICULTURAL LAND (Case study in Son La city)

MSc. Nguyen Thi Phuong Thanh, MSc. Bui Ngoc Ha

National University of Art Education

68 NHU CẦU LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI CAO TUỔI TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 765

ThS. Nguyễn Thị Thanh Tùng

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

THE NEEDS ABOUT WORK OF THE OLDER PEOPLE IN HO CHI MINH CITY

MA. Nguyen Thi Thanh Tung

University of Social Sciences and Humanities, Ho Chi Minh City National University

69 HỖ TRỢ XÃ HỘI ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG KHU VỰC NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH 775

TS. Đặng Thị Lan Anh, TS. Ngô Anh Cường

Trường Đại học Lao động - Xã hội

SOCIAL SUPPORT FOR RURAL LABORERS IN NINH BINH PROVINCE

PhD. Dang Thi Lan Anh, PhD. Ngo Anh Cuong

University of Labor and Social Affairs

70 BẢO ĐẢM VIỆC LÀM, AN SINH XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG - MỘT SỐ GỢI Ý VỀ VAI TRÒ CÔNG TÁC XÃ HỘI 784

TS. Nhạc Phan Linh

Viện Công nhân và Công đoàn

ENSURING EMPLOYMENT AND SOCIAL WELFARE FOR WORKERS - SOME SUGGESTIONS REGARDING THE ROLE OF SOCIAL WORK

PhD. Nhạc Phan Linh

Institute for Workers and Trade Unions

- 71** ĐẢM BẢO AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG GÓP PHẦN THỰC HIỆN QUYỀN AN SINH XÃ HỘI 796
TẠI DOANH NGHIỆP GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

TS. Đàm Khắc Cử

Trường Đại học Công đoàn

ENSURING SAFETY AND LABOR HYGIENE CONTRIBUTING TO ENSURE SOCIAL SECURITY RIGHTS IN ROAD TRANSPORTATION ENTERPRISES IN VIETNAM

PhD. Dam Khac Cu

Trade Union University

PHẦN 4

**CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM TRONG CÁC GIA ĐÌNH CÔNG NHÂN, NGƯỜI LAO ĐỘNG
TẠI CÁC DOANH NGHIỆP, KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT**

SESSION 4

**SOCIAL WORK WITH CHILDREN IN THE FAMILIES OF WORKERS AND EMPLOYEES
IN COMPANIES, INDUSTRIAL PARKS AND EXPORT PROCESSING ZONE**

- 72** MÔ HÌNH THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI BẢO VỆ TRẺ EM TẠI KHU CÔNG NGHIỆP, 808
KHU LAO ĐỘNG, KHU CHẾ XUẤT

PGS.TS. Nguyễn An Lịch

Nguyên Trưởng khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Công đoàn

MODEL OF SOCIAL WORK PRACTICE FOR CHILD PROTECTION IN INDUSTRIAL PARKS, LABOR ZONES AND EXPORT PROCESSING ZONES

Associate Professor, PhD Nguyen An Lich

Former Head of Faculty of Social Work, Trade Union University

- 73** VẤN ĐỀ BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI VỚI TRẺ EM Ở VIỆT NAM HIỆN NAY 820

TS. Nguyễn Hải Hoàng

Trường Đại học Công đoàn

ThS. Đặng Thị Bích Phượng

Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

ISSUES OF ENSURING SOCIAL SECURITY FOR CHILDREN IN VIETNAM NOW

Dr. Nguyen Hai Hoang

Trade Union University

MBA. Dang Thi Bich Phuong

Hanoi University of Culture

- 74** ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH “LÁ CHẮN AN TOÀN” PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM 828
TRONG CÁC GIA ĐÌNH CÔNG NHÂN TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP THUỘC HUYỆN
VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

ThS. Nguyễn Văn Minh

Trường Đại học Hải Phòng

PROPOSAL SAFETY SHIELD MODEL TO PREVENT CHILD SEXUAL ABUSE IN WORKER FAMILIES IN INDUSTRIAL PARKS IN VINH BAO DISTRICT, HAI PHONG CITY

MA. Nguyen Van Minh

Hai Phong University

- 75** VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG VIỆC CHĂM SÓC TRẺ EM TRONG GIA ĐÌNH CÔNG NHÂN, LAO ĐỘNG TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT HIỆN NAY 841

TS. Nguyễn Mạnh Thắng, ThS. Nguyễn Ngọc Thọ, CN. Nguyễn Thị Hoa
Trường Đại học Công đoàn

THE ROLE OF TRADE UNIONS IN TAKING CARE OF CHILDREN IN THE FAMILIES OF WORKERS AND WORKERS IN INDUSTRIAL PARKS AND PROCESSING ZONES APPEARS TODAY

PhD. Nguyen Manh Thang, MA. Nguyen Ngoc Tho, Bachelor Nguyen Thi Hoa
Trade Union University

- 76** CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG PHÒNG NGỪA TÌNH TRẠNG LAO ĐỘNG TRẺ EM 850

TS. Đinh Như Hoài
Học viện Chính trị Khu vực III

SOCIAL WORK IN PREVENT CHILD LABOR

PhD. Dinh Nhu Hoai
Academy of Politics Region III

- 77** ẢNH HƯỞNG CỦA DI CƯ LAO ĐỘNG ĐỐI VỚI TRẺ EM BỊ BỎ LẠI TRONG CÁC GIA ĐÌNH CÓ CHA MẸ DI CƯ - NHỮNG PHÁT HIỆN TỪ MỘT NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN 860

TS. Lê Thị Kim Dung
Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

EFFECTS OF LABOUR MIGRATION ON CHILDREN LEFT BEHIND IN FAMILIES WITH MIGRANT PARENTS - FINDINGS FROM A STUDY RESCUE OVERVIEW

PhD. Le Thi Kim Dung
Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

- 78** THỰC TRẠNG CON CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG ĐẾN TRƯỜNG: GIẢI PHÁP TỪ PHÍA CÔNG TÁC XÃ HỘI 872

TS. Phạm Ngọc Linh, ThS. Nguyễn Thị Bình, ThS. Đào Thị Tinh
ThS. Trần Thị Hà, ThS.NCS. Vũ Hồng Nhung
Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

THE SITUATION OF WORKERS' CHILDREN NOT GOING TO SCHOOL, SOLUTIONS FROM SOCIAL WORK

PhD. Pham Ngoc Linh, MA. Nguyen Thi Binh, MA. Dao Thi Tinh
MA. Tran Thi Ha, MA. Graduate students Vu Hong Nhung
Vietnam Youth Academy

- 79** HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ TRẺ EM Ở NHỮNG GIA ĐÌNH CÓ CHA MẸ DI CƯ LAO ĐỘNG TẠI TỈNH THANH HÓA 886

TS. Nguyễn Thanh Huyền
Trường Đại học Lao động - Xã hội

CHILD SUPPORT IN FAMILIES INVOLVING MIGRANT WORKERS IN THANH HOA

PhD. Nguyen Thanh Huyen
University of Labor and Social Affairs

80 ĐÁP ỨNG NHU CẦU GIÁO DỤC TIỂU HỌC CHO TRẺ EM TRONG GIA ĐÌNH LAO ĐỘNG DI CƯ – ĐIỂN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG 897

TS. Nguyễn Thị Hồng Thắm

Trường Đại học Thủ Dầu Một

MEETS PRIMARY EDUCATION NEEDS FOR CHILDREN IN MIGRANT WORKER FAMILY –
CASE STUDY IN BINH DUONG PROVINCE

PhD. Nguyen Thi Hong Tham

Thu Dau Mot University

25.

ENHANCING THE ACCESS TO SOCIAL SECURITY INSURANCE FOR WORKERS IN A CONTEMPORARY CONTEXT OF VIETNAM

Assoc.Prof.PhD. Huynh Thi Anh Phuong, MA. Truong Thi Xuan Nhi, MA. Nguyen Tu Hau
University of Sciences – Hue University

Abstract

Based on the publicly available data, this paper presented and discussed the social security system with a focus on social security insurance for workers in Vietnam, some challenges and issues with social security insurance for workers, and proposed some recommendations for promoting access to social security insurance among workers. It was found that social security insurance in Vietnam was designed to include three key basic types including social insurance, health insurance and unemployment insurance with the main aims of protecting and supporting the population particularly workers in both formal and informal sectors. However, low participation rates and coverage gaps due to the prevalence of informal employment are key challenges and issues of the current social security insurance system. The paper then proposed some recommendations including strengthening and improving the social security system towards social inclusion, responsibility, and sustainability; developing appropriate mechanisms to manage enterprises to pay social insurance premiums to their employees; and more research should be conducted with a focus on the policy and practice of access to social security among the citizens, particularly the workers in all economic sectors so that the social security system can indeed be a protective mechanism and a safety net for all workers.

Keywords: *social security, social insurance, workers*

1. INTRODUCTION

Social security is a human right. It refers to policies and programmes designed as protective measures to reduce and prevent poverty and vulnerability throughout one's life cycle, particularly in cases of old age, risks or loss, unemployment, sickness, old age, disability, etc (ILO, 2017). A social security system is effective when it can guarantee income security and health protection for the population, therefore it contributes to preventing and reducing poverty and inequality, and promoting social inclusion and human dignity (ILO, 2020). For workers, access to social security

plays a vital role because the lack of social security can leave them vulnerable to the vagaries of the labour market and undermine their rights and dignity (Behrendt et al., 2019).

As a society in the “golden population age”, Vietnam currently has more than 70 population of working age. However, only under 44 percent of the labor force has a contractually regulated employment relationship (Pham Quang Minh et al., 2023). In the process of socio-economic development in the context of a market economy, workers in Vietnam always face uncertainties and risks that have a direct impact on their jobs, income and living. Therefore, they need protection and support from the government. Over time, Vietnam has always determined that social security is both a goal and a driving force for sustainable development and a measure to maintain socio-political stability (Nguyen et al., 2021).

According to ILO (2024), Vietnam has a relatively well-developed social security system for the population. In the context of increasing challenges and risks, especially after the covariate shocks like the Covid-19 pandemic, improving social protection to protect the most vulnerable in society – including the poor, women, and workers for the purposes of poverty reduction, equality and sustainable development will be a priority for Viet Nam during the coming years.

This paper aims to (i) describe the social security system with a focus on social security insurance for workers in Vietnam, (ii) discuss some challenges and issues with social security insurance for workers in the current context of Vietnam, and (iii) proposing some recommendations to promoting the access to social security insurance among workers.

2. METHODOLOGY

This paper used a wide range of data collected and analyzed from different public sources at national and provincial levels. Firstly, a wide range of documents including scientific papers, reports and policy documents related to the social security system in general and social security insurance in Vietnam were collected in order to get an overall picture of the social security system in Vietnam and their challenges and issues. The related quantitative data was mainly based on national and international organizations including Vietnam General Statistics Offices of Vietnam (GSO), Vietnam Social Security (VSS), International Labor Organization (ILO). Meanwhile, qualitative data on the challenges and issues was mainly collected from a number of publicly available reports and scientific papers.

Second, the province-level data was obtained from Thua Thien Hue Social Security in 2024. This source of data helped provide practice-based information on the participation rate of different types of social security insurance among the population as well as the practice of participating in social security insurance regimes among different types of enterprises in Thua Thien Hue province.

3. RESULTS AND DISCUSSIONS

3.1. Social Security Insurance system for workers in Vietnam

The current social security system in Vietnam comprises 4 basic policy groups: (1) policy for employment, income, and poverty reduction; (2) policy on social security insurance; (3) policy on social assistance; and (4) policy on basic social services (Do Quang Vinh, 2020). Social

security insurance is a policy implemented by the Vietnamese government to ensure the provision of benefits to its citizens including pension, healthcare, and unemployment assistance programs. As described in the Social Insurance Law in 2014, social security insurance is a guarantee to replace or partially compensate employees' income when they lose due to illness, maternity, work accidents, occupational diseases, the end of working age or death, on the basis of contributions to the social insurance fund. In the words, social security insurance is mandatory for all employees and voluntary for self-employed individuals and other workers. It is designed to help ensure that everyone has access to basic health care and income security.

The basic goals of social security insurance are to: (i) stabilize workers' lives, support workers when facing health risks, labor accidents, occupational diseases, job loss..., (ii) create peace of mind and confidence for workers when they get old and have a stable income after their whole working life; (iii) contribute to the fair redistribution of income; (iv) reduce state budget expenditures for the elderly and unemployed, (v) ensuring equality in participation, contribution and enjoyment of workers in different economic sectors, promoting solidarity and social cohesion (Nguyễn Thị Lan Hương et al., 2013).

The current social security insurance system in Vietnam includes 3 basic types: social insurance, Health insurance, and Unemployment Insurance. Each set of policies serves a specific purpose in protecting rights and providing support to workers in different situations.

Social insurance (SI): This type of insurance is the most important and significant component of Vietnam's social security insurance system. According to the 2014 Social Security Law, social insurance is a guarantee to replace or compensate a part of an employee's income when they are reduced or lost due to illness, maternity, labor accident, occupational disease, end of working age, or death, on the basis of contributions to the social insurance fund. Social insurance in Vietnam consists of two main types: compulsory insurance and voluntary insurance.

Compulsory social insurance: Compulsory social insurance is a type of social insurance organized by the government that employees and employers must participate in. The employers will pay the insurance fee monthly for the employees by deducting part of their monthly salary, and the payment rate for insurance varies depending on the types of insurance and the conditions of the payers. Under an employment contract with a definite term of over one month or labor contracts with indefinite terms for both Vietnamese and foreign employees, social insurance is contributed by both the employer and the employee. The employer will pay 17.5% and the employee will pay 8% of the gross fixed monthly income into this social insurance fund. This type of social insurance is used for cases of sickness, maternity, occupational diseases and accident, retirement, and death.

Voluntary Social Insurance: Voluntary social insurance is a type of insurance organized by the government for the population, particularly for self-employed persons and other workers. This type of insurance is not mandatory, and workers can choose to purchase it or not and choose the level of contribution and method of contribution in accordance with their income.

The benefit of buying this insurance program is to increase the subsidies for them and their relative when they retire or die. The amount of this insurance is calculated by multiplying the monthly income with the voluntary insurance ratio (18% at present). Monthly income is chosen

by the insurance payer, with the lowest rate equal to the one-month salary and the highest rate of 20-month salary. The insurance fee will be paid monthly, quarterly, or every 6 months.

Health insurance (HI): Health insurance is a type of insurance used in the medical field. More specifically, this type of insurance is to support people financially in medical treatment in the case of sickness or accident. Depending on the type, the level of health insurance benefits will vary in specific subjects. According to the 2008 Health Insurance Law (amended and supplemented in 2014), health insurance is divided into two types: compulsory and voluntary health insurance.

Compulsory health insurance: This type of insurance is organized and managed by the government for all employees working in businesses and organizations with labor contracts regardless of the type of labor and contract term. It is applied for Vietnamese and foreign employees under labor contracts with a definite term of over three months or labor contracts with indefinite terms. As per the regulations, health insurance contribution rates are 4.5% of the income subject to health insurance contribution, with 3% contributed by the employer and 1.5% by the employee.

Voluntary health insurance: Voluntary health insurance is a kind of participation in not compulsory health insurance, however, the government encourages people to join health insurance to get benefits in medical examination and treatment. All citizens have the right to purchase voluntary health insurance in accordance with state regulations, except for those who have participated in compulsory health insurance, children under 6 years old, and cases where they are issued a free card every year. In fact, these policies not only help reduce financial pressure on workers in health emergencies but also promote access to medical services and improve the quality of life for workers.

Unemployment Insurance (UI): Unemployment insurance is one of the Social Insurance regimes organized and managed by the government to partially compensate workers' income of employees in the event of their job loss on the basis of contributions to the Unemployment Insurance Fund. According to Article 42 of the 2013 Employment Law, the current unemployment insurance policy offers four benefits for the workers: unemployment allowance; job counseling and matching support; vocational training support; and support in training and improving occupational skills.

This type of insurance is applied for Vietnamese employees under labor contracts with a definite term of over three months or labor contracts with indefinite terms. This type of insurance was first introduced in 2009, then supplemented and revised in 2013 before renewed implementation in 2015 and has become an important social security cushion for workers, especially during difficult economic times (ILSSA & ILO, 2022). Unemployment insurance is not only an important security policy of the State to support workers in a state of job loss, but also a means to help them take control of their lives. In this way, unemployment insurance policy contributes to building a healthy working environment, minimizing social problems arising from unemployment.

Unlike social insurance and health insurance, unemployment insurance contributions are only mandatory for Vietnamese employees. Both the employer and employee are required to contribute 1% each on the income subject to unemployment insurance. This income includes salary, certain allowances, and other regular payments.

It should be noted that to receive the subsidies from this insurance, the workers must register with the insurance organization and pay unemployment for at least 12 months in the nearest 24 months before being unemployed. The subsidies of this insurance are equal to 60% of the average salary of the nearest 6 months before being unemployed and paid from 3 to 12 months, depending on the time that the worker has paid the insurance fee before.

In general, the total payment rate for all three types of social security insurance, particularly for compulsory types is 32 percent, which is paid by the employee is 10.5% and by the employer is 21.5% as displayed in Table 1.

Table 1. Key components and the share of social security insurance by employer and employee

Components of Social Security Insurance	Total	Employee	Employer
Social insurance	25.5%	8%	17.5%
Health insurance	4.5%	1.5%	3%
Unemployment Insurance	2%	1%	1%
Total	32%	10.5%	21.5%

Source: Vietnam Social Security (2023)

According to (ILSSA & ILO, 2022), since 2011, social insurance and unemployment policies have been constantly revised, supplemented and refined. In addition to the laws (the 2013 Employment Law, the 2014 Social Assistance Facilities Law and the 2019 Labour Code), more than 70 other legal documents have been issued, including 1 National Assembly Resolution, 4 Central Party Committee Resolutions, 23 Government Decrees, 4 Prime Ministerial decisions, and 25 ministerial and inter-ministerial circulars.

In short, three types of social security insurance as a central part of the social security system are designed to help ensure that everyone has access to basic healthcare and income security, regardless of their income level or social status. (Nguyen et al., 2021).

For the workers particularly in Vietnam, access to social security insurance can bring them some benefits as below:

First, sickness benefits: Employees who are unable to work due to illness or injury are eligible for sickness benefits, which provide financial assistance equal to 75% of their average monthly salary for up to 180 days.

Second, maternity benefits: Female employees are entitled to maternity benefits, which provide financial assistance equal to 100% of their average monthly salary for a period of 6 months. Male employees may also be entitled to paternity leave.

Third, work-related injury and disease benefits: Employees who suffer work-related injuries or diseases are entitled to medical treatment, rehabilitation, and compensation for their loss of income and other expenses.

Fourth, retirement benefits: Employees who have reached the retirement age and have completed the required contribution period are entitled to a pension. The amount of the pension is based on the employee's average monthly salary and the number of years of contributions.

Fifth, survivor benefits: The dependents of employees who have passed away are entitled to survivor benefits, which provide financial assistance to help cover the cost of living expenses.

By providing these benefits, social security insurance helps reduce the financial burden of medical expenses, disability, and retirement and promotes social equity by ensuring that everyone has access to basic income security and healthcare services. Additionally, social security insurance encourages individuals to participate in the formal labor market and contribute to the social security system, which helps to sustain the overall system and ensure its long-term viability.

Currently, the whole country has over 3.1 million people enjoying the monthly pension and social insurance allowance; each year the Social Insurance Fund pays benefits for sickness, maternity, occupational accidents, and occupational diseases for million turns of people. In the context of the Covid-19 pandemic, only in the first 6 months of 2020, unemployment insurance paid unemployment benefits for over 500,000 people. Health insurance helps people reduce fees and spending on health services, contributing to equity in health care, especially for disadvantaged groups in society. In 2019, the Health Insurance Fund paid for 186 million turns of medical examination and treatment with health insurance (in 2009 it was 92.1 million) (Nguyen et al., 2021).

According to Vietnam Social Security (2023), the resolution and payment of social, unemployment, and health insurance regimes and policies have always been fully ensured and timely delivered to each participant, contributing to supporting and stabilizing the lives of workers. The collection and development of participants in social insurance, health insurance and unemployment insurance achieved and increased compared to the same period in 2022 with about 17.47 million people participating in social insurance, accounting for 37.48% of the labor force in the age group, increasing 2.7% over the same period in 2022. In particular, the sector has achieved positive results with about 90.69 million people participating in health insurance (an increase of 4.43 million people compared to the same period in 2022). Total revenue from social insurance, health insurance and unemployment insurance is estimated at 178,772 billion VND. Especially in the context of post-Covid-19 pandemic difficulties in employment and income. As a result, the Vietnam Social Security resolved 26,014 pension and monthly social insurance allowance cases; 547,989 people receiving one-time social insurance benefits; resolved 3,638,974 cases of sick leave, maternity leave, health recovery, and nursing care. In coordination with the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs, about 376,023 people received unemployment and vocational training support, including 368,028 people receiving unemployment benefits and 7,995 people receiving vocational training support.

3.2. Some challenges and issues with social security insurance for workers in the current context of Vietnam

While social security insurance in Vietnam provides important benefits and protections for workers and their families, there are also some challenges and issues that need to be addressed.

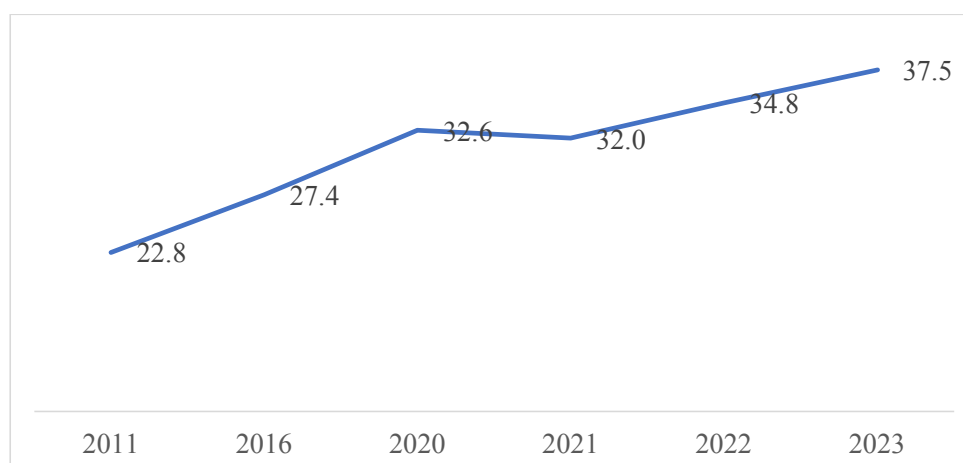
One of the biggest challenges is low participation rates in all types of social security insurance. Despite mandatory participation in the social security insurance system for many workers, participation rates are still relatively low. In the 2011-2020 period, the average number of people

participating in social insurance increased by 5.6 per cent, from 10.2 million in 2011 to 13.1 million in 2016, and 16.1 million in 2020, of which 93.3 per cent joined compulsory social insurance and 6.7 per cent joined voluntary social insurance schemes (ILSSA & ILO, 2022). In 2020, social insurance participation accounted for only 32.6 per cent of the working-age labour force. Although this percentage reflects an increase of 5.2 percentage points relative to 2016 and an increase of 9.8 percentage points relative to 2011, this left 67.4 per cent of the working-age labour force with no social insurance (ILSSA & ILO, 2022).

According to statistics from Viet Nam Social Security, the proportion of male workers participating in compulsory social insurance was lower than that of female workers (43.8 per cent versus 56.2 per cent in 2016, and 44.0 per cent versus 56.0 per cent in 2019). In 2020, the Covid-19 pandemic had a significant impact on employment, with worker numbers dropping from 50.1 million people in the first quarter to 48.1 million people in the second quarter, a decrease of nearly 2 million people, mainly those in labour-intensive industries/sectors. By the end of November 2021, the whole country had over 15.9 million people participating in social insurance (reaching 31.96% of the workforce), of which the number participating in compulsory social insurance was more than 14.6 million people, participating in social insurance while more than 1.2 million people participated in voluntary social insurance (GSO, 2023).

It should be noted that the workers' participation in voluntary social insurance has started to increase rapidly thanks to the implementation of a policy in 2018 to help informal sector workers take out social insurance, along with a change to the implementation method in 2019. The number of workers participating in voluntary social insurance increased to 2.17 per cent in 2019 as compared to only 0.22 per cent of the working-age labour force in 2011. As of 2023, compulsory social insurance covers around 38% of the working-age population, while voluntary social insurance only covers around 4% of the working-age population.

Figure 1. Percentage of working-age labor force (population aged 15 and over) accessing social insurance in Vietnam over time (%)

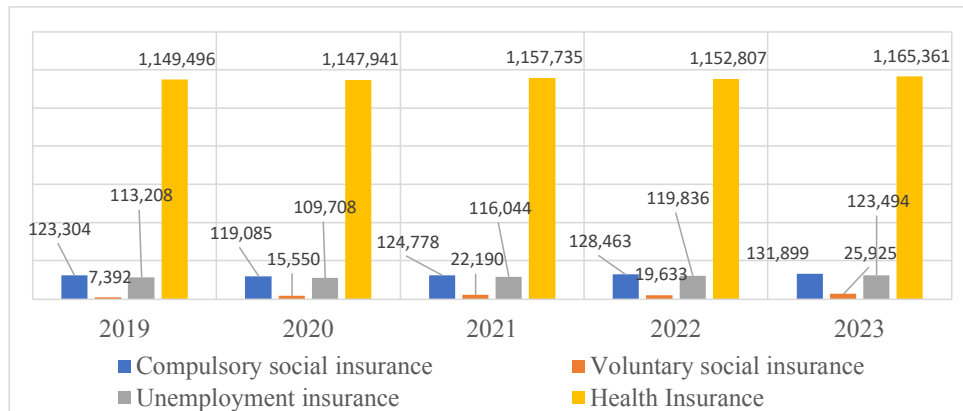


Sources: VSS, 2023; GSO, 2022, 2023; ILSSA & ILO (2022)

For unemployment insurance, the number of people contributing to unemployment insurance was 7.97 million people (accounting for 17.8 per cent of the working-age labour force) in 2011 to 13.43 million people (accounting for 27.2 per cent) in 2019. In 2020, due to the impacts of the Covid-19 pandemic, the number of people contributing to unemployment decreased slightly to about 13.27 million people (accounting for only 26.8 per cent of the working-age labour force) (GSO, 2023).

In the case of Thua Thien Hue province, among the types of social security insurance, the participation of the population in health insurance is highest, reaching more than 99 percent of the total provincial population. Meanwhile, the participation rates of compulsory social insurance only occupy 28,92 percent of the working-age labour force and of voluntary social insurance is only 4,37 percent of the working-age labour force. For unemployment insurance, only 22,83 percent of the working-age labour force accessed this type. In 2022, this percentage increased to 25,12 percent for compulsory social insurance, 3,84 percent for voluntary social insurance, and 23,43 percent for unemployment insurance as displayed in Figure 2 (Bảo hiểm xã hội Thừa Thiên Huế, 2018-2024). However, these numbers reflect the fact that the rates of participation in different types of social security insurance of the population including workers are extremely low, especially voluntary social insurance.

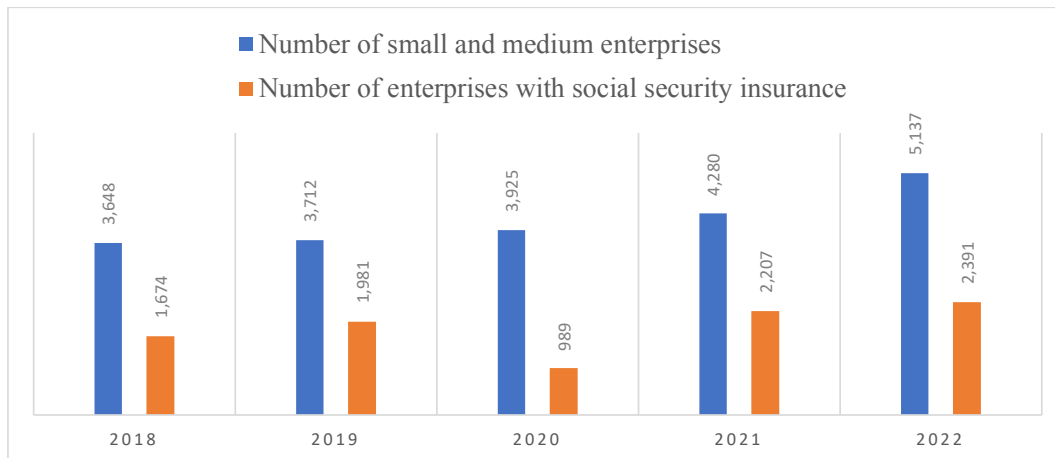
Figure 2. Number of populations accessing social security insurance by types



Source: Thua Thien Hue Social Security (2024)

Among enterprises, the participation rate for social security insurance among small and medium-sized enterprises is critically low. For instance, the data from Figure 2 showed the gap between the total number of small and medium enterprises versus a total number of small and medium enterprises with social security insurance. In 2019, only 53 percent of total small and medium enterprises accessed social insurance. In 2020 when the Covid-19 pandemic emerged and had negative impacts on all aspects of development, only 25 percent of total enterprises participated in social insurance programs. This percentage increased to 52 percent in 2021 and slightly decreased in 2022 (47 percent) because of the remarkable increase of established small and medium enterprises.

Figure 3. Number of small and medium enterprises in Thua Thien Hue province with social security insurance



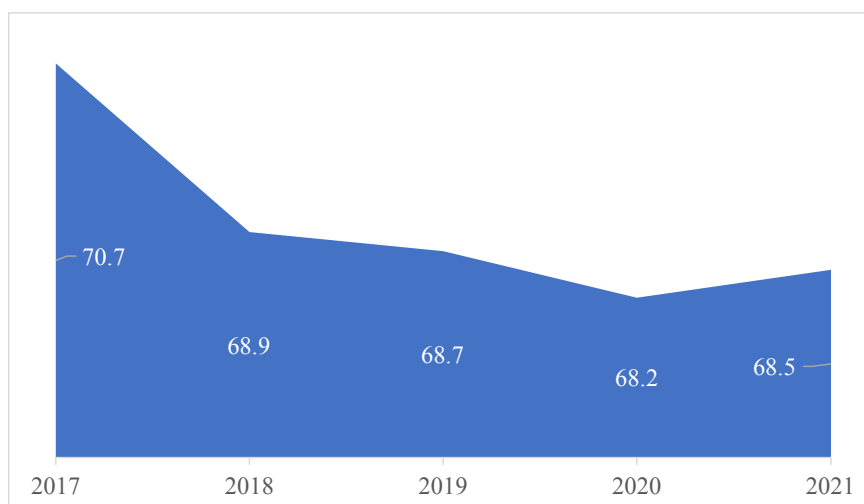
Source: Synthesized from different sources

The low participation rates and the fact of dropping out from the current social insurance system among the workers can undermine the effectiveness of the system and limit the benefits it can provide. According to statistics from Viet Nam Social Security, the re-emergence of the Covid-19 pandemic in the first quarter of 2021 caused difficulties for many enterprises, and they were forced to scale down their operations, resulting in a high number of workers taking lump-sum social insurance benefits. For instance, in the first quarter of 2021, 226,503 people took lump-sum social insurance benefits, an increase of about 20.5 per cent over the same period in 2020. There is increasing discussion on this phenomenon of lump-sum social insurance, in which the main underlying reasons include limited awareness of social insurance among workers on the important role of social security insurance for their life, vague contribution mechanism to social insurance, and low pension level due to low wage payment. In addition, the withdrawal of lump-sum social insurance is particularly related to childbirth among female workers. In fact, women needed short-term allowances to cover the costs associated with childbearing and childrearing (ILO & WB, 2023).

The prevalence of informal employment is another challenge to the social security insurance system in Vietnam. For a country with a large active population such as Vietnam, informal employment is still an integral part of society, making an important contribution to job creation and income generation for workers. Although informality often has negative impacts on workers' incomes, safety, and health, they are in many cases left with no choice but to work in informal jobs to secure livelihoods in the context of limited social welfare conditions or insecure earnings from formal work. From 2017–2019, the prevalence of informality dropped substantially, from 70.7 per cent to 68.7 per cent. However, the outbreak and unpredictable developments of the pandemic in 2020 and 2021 reversed this downtrend. In 2021, the prevalence of informality bounced back by 0.3 percentage points relative to 2020, following many years of constant declines. While the labour market experienced pandemic triggered shocks in 2020 and 2021, the prevalence of informality decreased in 2020, yet increased in 2021 in the context of the number of employed people constantly falling in these two years. This is explained by both the vulnerability and flexibility of

informal workers. The majority of informal workers do not have a labour contract or only a verbal agreement (nearly 79 per cent) and only 15.3 per cent have a labour contract. With this reality, informal workers face job insecurity, positions of weakness in salary negotiations, no access to welfare regimes, and unsafe labour conditions (GSO, 2022).

Figure 4. Prevalence of informal workers in Vietnam, 2017-2021



Source: GSO, 2022

The fact is that the majority of workers particularly informal workers in Viet Nam do not have social insurance in both compulsory and voluntary forms. Up to 97.8 per cent of informal workers do not participate in any type of insurance, with 35.5 per cent being wage workers. Only a small percentage (2.1 per cent) of informal workers reported participating in voluntary social insurance. The proportion of employees participating in unemployment insurance has increased slowly in the past two years (1.6 per cent in 2019 to 2.1 per cent in 2021) (GSO, 2023).

According to GSO (2023), the Covid-19 pandemic has had negative impacts on informal workers in terms of their informality trends, under-employment, and earnings. From 2017 to 2019, the earnings of informal workers gradually improved with an increase from VND 3.80 million per month in 2017 to VND 4.53 million per month in 2019. According to Thi Hue Hoang et al., (2022), Covid-19 confronted informal workers with income reduction owing to the reduction of working hours and job loss. In particular, informal workers have been proven to have a lower risk of working hours decrease but a higher risk of income decline and job loss, compared to formal workers. In particular, this is a vital research topic in a country facing a serious Covid-19 pandemic like Vietnam with 70% of informal workers who own precarious jobs and lack social protection. Based on international documents, we use a probit model to examine the risk of income reduction, job loss, and working hours of formal and informal workers in Vietnam. The pandemic first occurred in 2020, with the average monthly earnings of informal workers only VND 4.49 million (down VND40,000 per person per month relative to 2019). Turning to 2021, considering the negative impact of the pandemic, this earnings level continued to decline to VND 4.45 million per person per month, down VND31,000 relative to 2020. The decline in earnings has caused the proportion of informal workers earning less than the regional minimum wage rate to increase.

Compared to 2019, the proportion of informal workers earning less than the regional minimum wage jumped by 8.3 percentage points.

For the workers with access to unemployment insurance, they got support from the Unemployment Insurance Fund under Resolution No. 116/NQ-CP (2021) including cash support, reduced contributions to the Unemployment Insurance Fund... The main beneficiaries of this group of policies are employers and employees who contribute to the Unemployment Insurance Fund. Workers, particularly informal workers without unemployment insurance, are left marginalized, unprotected, and vulnerable when risks or shocks like the Covid-19 pandemic happen.

In the context of the Covid-19 pandemic, health insurance funds have been used effectively to pay for testing costs for workers with health insurance cards, especially in cases where it is necessary to implement medical isolation measures and enforce medical isolation. The health insurance fund pays medical examination and treatment costs for people infected with Covid-19 who are being examined and treated at medical facilities, as well as medical examination and treatment costs for cases with suspected symptoms. suspected as directed by a medical facility. For people with Covid-19, the health insurance fund is also responsible for paying medical examination and treatment costs for other diseases according to regulations, minus costs already covered by the state budget. Measures such as long-term medicine supply, providing medicine to chronically ill patients for two to three months, help reduce the number of times patients have to go to medical facilities, reducing pressure on the health system (Le Van Phuc, 2021).

Overall, social security insurance particularly for workers in Vietnam faces a range of challenges and issues, especially low participation rates and coverage gaps due to the prevalence of informal employment. Addressing these challenges will require coordinated efforts from the government, whole society, enterprises, and workers to improve the system and ensure that it provides adequate protection for all so that no one particularly workers left marginalized. According to the Sustainable Development Goals (SDGs) and the objectives of the 13th NPC and the Socio-economic Development Strategy 2011-2030, Viet Nam needs greater efforts to increase the percentage of the working-age labour force participating in social security insurance.

4. CONCLUSION AND RECOMMENDATIONS

This paper presented and discussed the practice and challenges of current social security insurance for workers in Vietnam. It was found that social security insurance in Vietnam was designed to include three key basic types including social insurance, health insurance, and unemployment insurance with the main aim of protecting and supporting the population, particularly workers. However, it is facing some challenges and issues such as low participation rates and coverage gaps due to the prevalence of informal employment. In order to make the social security system in general and social security insurance in particular become an important benefit and protections for all workers and their families, it requires efforts from different stakeholders, in which the role of the government is most important.

Based on the findings of the paper and relevant literature, it proposes some recommendations below:

Firstly, strengthening and improving the social security system towards social inclusion, responsibility, and sustainability. According to ILO (2022), Viet Nam should aim to build a social protection system towards becoming a truly multi-layered social protection system, based on a life cycle approach, sustainable, inclusive, responsive to gender shocks and sensitivities so that it leaves no one behind. Vietnam's social policy reform program to 2030, with a vision to 2045 pays its focus on four main policy areas: (i) developing an effective multi-tiered social security system, (ii) strengthening linkages and coordination among policy branches in the multi-level social security system, (iii) increasing the focus on the compulsory social insurance system and increasing the attractiveness of workers; (iii) increasing investment in social security. The social security system will need to cover a wider range of people, particularly those working in the informal sector in prevention programs because of a high proportion of workers in the informal sector (WB, 2019).

Second, it is necessary to develop appropriate mechanisms to manage enterprises to pay social insurance premiums to their employees. Currently, social insurance evasion is considered a criminal offense and punishable by imprisonment under the provisions of the 2015 Penal Law, but social insurance evasion is still quite common in practice. The data shows that the percentage of enterprises that did not pay social insurance for their employees is high. The enterprises can reduce costs for the company, but directly affect the benefits of employees. In order for enterprises to properly implement the law on social insurance, it is necessary to take measures such as: (i) enhancing the activities of monitoring and evaluation of social insurance participation among enterprises, (ii) informing social insurance schemes to employees every year, (iii) strengthening the responsibility of trade unions to protect the rights of workers.

Third, it should focus on raising awareness among the population, particularly workers in both informal and formal sectors about the importance, benefits, and schemes of the social security system in general and social security insurance in particular. The population, particularly the workers, should be aware that participating in social insurance is a right but also a responsibility of employees and a responsibility of employers to employees. In fact, many workers do not have a clear understanding of social insurance policies so employees can easily hesitate to participate. For instance, it should have illustrative examples of contribution levels and benefits for employees; and emphasize the content of adjustment of salary/income paid social insurance and monthly pension on the basis of the increase in the consumer price index. In addition, it is necessary to clarify the connection between the two forms of compulsory social insurance and voluntary social insurance, employees are added time to participate in social insurance and the pension calculation is the same.

Finally, more research should be conducted with a focus on the policy and practice of access to social security among the citizens, particularly the workers in all economic sectors so that the social security system can indeed be a protective mechanism and a safety net for all.

REFERENCES

1. Behrendt, C., Nguyen, Q. A., & Rani, U. (2019), *Social protection systems and the future of work: Ensuring social security for digital platform worker*, page 17 - 41, International Social Security Review.
2. GSO (2022), *Report on labor force survey 2021*, Statistical Publishing House.
3. GSO (2023), *Overall situation of workers in informal employment in Vietnam*, Youth Publishing House.
4. General Statistics Office (2024), *Labor Market Situation in Vietnam in 2023*, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/tinh-hinh-thi-truong-lao-dong-viet-nam-nam-2023/>.
5. Nguyen Thi Lan Huong et al. (2013), *Development of Social Security System in Vietnam until 2020*, GIZ.
6. ILO (2017), *World Social Protection Report 2017-19: Universal social protection to achieve the Sustainable Development Goals*, International Labour Organization - Geneva.
7. ILO (2020), *Facts on Social Security*, International Labour Office, Geneva.
8. ILO (2024), *Vietnam: Situations and Priorities*, <https://www.social-protection.org/gimi/ShowCountryProfile.action?iso=VN>.
9. ILO & WB (2023), *One-time Social Insurance Withdrawal in Vietnam: Trends, Challenges, and Recommendations. Technical Summary Report*, https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/---asia/---ro-bangkok/---ilo-hanoi/documents/publication/wcms_891919.pdf.
10. ILSSA & ILO (2022), *Labor and Social Trends in Vietnam 2021, Prospects for 2030*, International Labour Organization.
11. Pham Quang Minh, Detlef Briesen & Nguyen Thi Thuy Trang (eds) (2023), *Country report – The Labor Market in Vietnam*, Thanh Nien Publishing House.
12. Le Van Phuc (2021), *Implementation of health insurance policies in the context of the Covid-19 pandemic*, page 23 - 26, Finance.
13. Research Team (2023), *The Ultimate Guide to Social Insurance in Vietnam: Everything You Need to Know (Updated in 2023)*, <https://blog.9cv9.com/the-ultimate-guide-to-social-insurance-in-vietnam-everything-you-need-to-know/#Overview-of-Social-Security-Insurance-in-Vietnam>.
14. Nguyen Minh Tri, Dao Tuan Hau & Nguyen Thi Thuy Duyen (2021), *The role of social security in social progress in Vietnam*, page 11-27, Linguistics and Culture Review.
15. Thi Hue Hoang et al. (2022), *The Impact of Covid-19 Pandemic On Informal Workers' Employments And Income In Vietnam*, pp. 26 - 33, IOSR Journal of Economics and Finance (IOSR-JEF).
16. Thua Thien Hue Social Security (2018 - 2024), *Reports on situation, implementation results, and direction of tasks from 2018 to 2024*.

17. Vietnam Business Gateway (undated), *Social security – social insurances: Why it matters in Vietnam*, <https://vietnambusinessgateway.com/social-security-social-insurances-why-it-matters-in-vietnam/>.
18. Vietnam Social Security (2023), *Quarterly update: Vietnam Social Security releases Information on Social, Health, and Unemployment Insurance for Q2/2023*, <https://vss.gov.vn/english/research/Pages/statistics.aspx?CateID=202&ItemID=11074>.
19. Do Quang Vinh (2020), *Social protection in Vietnam: Successes and Obstacles to progressively*, In United Nations Expert Group Meeting on Poverty Eradication, New York, USA, June, <https://www.un.org/esa/socdev/egms/docs/2016/Poverty-SDGs/Dao-ppt.pdf>.
20. WB (2019), *Vision of Vietnam's Social Security System until 2030*, <https://documents1.worldbank.org/curated/en/359401600402195453/pdf/A-Vision-for-the-2030-Social-Protection-System-in-Vietnam.pdf>

TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG TIẾP CẬN BẢO HIỂM XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY Ở VIỆT NAM

PGS.TS. Huỳnh Thị Ánh Phương, ThS. Trương Thị Xuân Nhi, ThS. Nguyễn Tư Hậu

Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế

Tóm tắt

Trên cơ sở các dữ liệu có sẵn, bài viết trình bày và thảo luận về hệ thống an sinh xã hội tập trung chính vào hệ thống bảo hiểm xã hội cho người lao động, một số thách thức và bất cập, và đề xuất khuyến nghị nhằm thúc đẩy việc tiếp cận bảo hiểm xã hội cho người lao động ở Việt Nam. Kết quả cho thấy, hệ thống bảo hiểm xã hội ở Việt Nam bao gồm ba loại hình cơ bản (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp) với mục đích chính là bảo vệ và hỗ trợ người dân, đặc biệt là người lao động ở cả khu vực chính thức và phi chính thức. Tuy nhiên, tỷ lệ tham gia thấp và khoảng cách bao phủ do tỷ lệ việc làm phi chính thức cao là những thách thức và bất cập chính hiện nay của hệ thống bảo hiểm xã hội ở Việt Nam. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số khuyến nghị bao gồm: tăng cường và cải thiện hệ thống an sinh xã hội theo hướng bao trùm, trách nhiệm và bền vững; xây dựng cơ chế phù hợp để quản lý doanh nghiệp đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động; tăng cường các nghiên cứu về chính sách và thực tiễn tiếp cận an sinh xã hội của người dân, đặc biệt là người lao động ở các khu vực kinh tế khác nhau để có thể góp phần xây dựng một hệ thống an sinh xã hội thật sự là cơ chế bảo vệ và là mạng lưới đảm bảo an sinh tối thiểu cho tất cả người lao động.

Từ khóa: *an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội, người lao động*

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
**PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
TIỀN PHONG TRONG CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI VÀ VIỆC LÀM**

INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE PROCEEDINGS
**DEVELOPING SOCIAL WORK WITH WORKERS IN VIETNAM
PIONEERING IN SOCIAL WELFARE AND EMPLOYMENT POLICIES**

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Địa chỉ: 207 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Website: <http://nxb.neu.edu.vn> - Email: nxb@neu.edu.vn

Điện thoại/ Fax: (024) 36280280/ Máy lẻ: 5722



Chịu trách nhiệm xuất bản:	TS. Nguyễn Anh Tú, <i>Giám đốc Nhà xuất bản</i>
Chịu trách nhiệm nội dung:	GS.TS. Lê Quốc Hội, <i>Tổng biên tập</i>
Biên tập:	Trịnh Thị Quyên
Sửa bản in và đọc sách mẫu:	Trịnh Thị Quyên
Chế bản và thiết kế bìa:	Vương Nguyễn

In 100 bản, khổ 20,5x29,5cm, tại Công ty TNHH Fennex

Địa chỉ: thôn Chu Xá, xã Kiêu Kỳ, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Mã số ĐKXB: 612-2024/CXBIPH/2-44/ĐHKQTĐ

Mã số ISBN: 978-604-946-719-6

Số quyết định xuất bản: 54/QĐ-NXBĐHKQTĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024

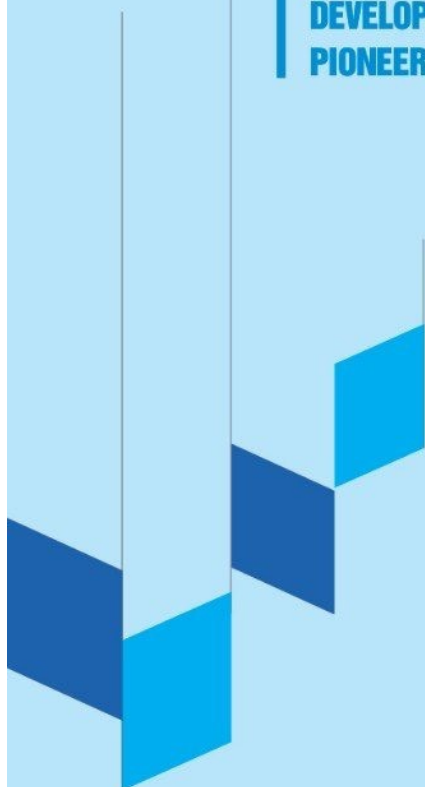
In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2024

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ

**PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
TIÊN PHONG TRONG CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI VÀ VIỆC LÀM**

INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE PROCEEDINGS

**DEVELOPING SOCIAL WORK WITH WORKERS IN VIETNAM
PIONEERING IN SOCIAL WELFARE AND EMPLOYMENT POLICIES**



ISBN: 978-604-946-719-6



SÁCH KHÔNG BÁN